

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA.**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60 /2022/HSST

Ngày: 11 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đàm Thị Thơ và ông Hoàng Văn Hiệu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Sỹ Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/HSST ngày 4 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H, sinh năm 1972; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Hộ khẩu thường trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện Tn, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Đình C (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Đ (đã chết)

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; Có 03 (ba) con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/3/2012, bị TAND huyện N xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 58 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 16/2012/HSST. Đã thi hành nghĩa vụ dân sự ngày 21/3/2012.

- Ngày 30/7/2013, bị TAND huyện T xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp với 30 tháng tù tại bản án số 16 ngày 21/3/2013 của TAND huyện N, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 36 tháng tù theo bản án số 35/2013/HSST. Ngày 11/6/2014 đã hoàn thành xong các nghĩa vụ dân

sự. Ngày 23/10/2015, đã chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chứng nhận số 1042.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 23/3/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Đội thi công cầu Đồng T – Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật: Anh Đào Duy V, sinh năm 1984

Chức vụ: Đội trưởng

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần xây lắp 368.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang H- Giám đốc

Địa chỉ: Lô 01, khu đô thị mới Đa, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ an.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/3/2022, Nguyễn Đình H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 36B5-386.73 đi từ nhà đến địa phận xã Đ, huyện T với mục đích lợi dụng sơ hở của các gia đình có tài sản để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài. Khi đi đến đoạn công trường đang thi công công trình đường cao tốc Bắc - Nam, thuộc thôn T, xã Đ, huyện T, Nguyễn Đình H phát hiện có một chiếc hộp đựng máy đo toàn đạc điện tử tại bãi đất trống nằm trên đường công vụ, cách trụ T2 của chân cầu cao tốc khoảng 07m. Đây là chiếc máy của Công ty cổ phần xây lắp 368 giao cho đội thi công cầu Đ- Thanh Hóa (theo biên bản bàn giao vật tư thiết bị ngày 05/12/2021, đội thi công cầu Đ có trách nhiệm bảo quản, sử dụng trong quá trình thi công, nếu có xảy ra mất mát, hư hỏng đội thi công phải chịu hoàn toàn trách nhiệm) . Trước thời điểm H trộm cắp, chiếc máy đang được anh Đào Duy V là đội trưởng, kỹ sư công trình đang quản lý, sử dụng. Do thấy không có người trông coi, H đi xe lại gần, xách chiếc hộp để lên gác ba-ga trước yên xe máy rồi chở mang về nhà. Về đến nhà, H mở chiếc hộp ra xem, thấy bên trong là một chiếc máy toàn đạc điện tử bằng kim loại, có màu trắng xanh, nhãn hiệu Nikon, H tháo cục pin của máy giấu ở trên kệ gỗ phía dưới bàn thờ đặt phòng khách, còn chiếc máy được H bỏ lại vào hộp rồi giấu trên nóc nhà. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, anh V quay lại vị trí đặt máy đo trước đó thì phát hiện đã bị mất nên đến Công xã Đ trình báo. Ngày 23/3/2022, tại Công an xã Đ, Nguyễn Đình H đã đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại chiếc hộp bên trong là máy toàn đạc điện tử, chiếc xe máy biển kiểm soát 36B5-386.73 và trang phục H sử dụng trong quá trình thực hiện tội phạm.

Ngày 28/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra yêu cầu định giá tài sản số 13/YC-CSĐT yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện T định giá đối với 01 (một) máy toàn đạc điện tử, nhãn hiệu Nikon, màu trắng xanh, có vỏ hộp màu da cam, đã qua sử dụng, kiểu “K 5”, số máy: D500580, được mua vào ngày 22/02/2021.

Tại Bản kết luận giám định ngày 08/4/2022 của Hội đồng định giá huyện T, kết luận: 01 (một) máy toàn đạc điện tử, nhãn hiệu Nikon, màu trắng xanh, có vỏ hộp màu da cam, đã qua sử dụng, kiểu “K 5”, số máy: D500580, được mua vào ngày 22/02/2021, có giá: 66.000.000đ (sáu mươi sáu triệu đồng).

Bản cáo trạng số 55/CT- VKS, ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Khẳng định việc trộm cắp chiếc máy toàn đạc điện tử là do một mình bị cáo thực hiện, chiếc xe máy biển kiểm soát 36B5-386.73 bị cáo dùng để làm phương tiện đi trộm cắp là chiếc xe của ông Nguyễn Văn N bố của bạn trai là Nguyễn Thị L(L là con gái H) cho L mượn để đi làm. Ông N và L đều không biết bị cáo dùng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị hại đã nhận lại được toàn bộ tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật để xét xử vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38 bộ luật hình sự, Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51; Bị cáo “ đầu thú” nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 03 (ba) năm, đến 03(ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/3/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu gì, nên không xét;

Về tang vật: Đề nghị tiêu hủy đối với 01 (một) mũ cối màu xanh; 01 (một) đôi giày, nhãn hiệu Asia, màu trắng, đen, xanh có đế màu vàng; 01 (một) áo dài tay màu xanh bộ đội có cổ (dạng áo bay); 01 (một) quần dài màu ghi, đều đã qua sử dụng, đã cũ là trang phục mà bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Điều tra viên Công an huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bởi: Vật chứng thu giữ, lời khai của người đại diện bị hại, lời khai của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/3/2022, lợi dụng không có ai trông coi tài sản, bị cáo Nguyễn Đình H đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) máy toàn đạc điện tử, nhãn hiệu Nikon, màu trắng xanh, có vỏ hộp màu da cam, đã qua sử dụng, kiểu “K 5”, số máy D500580, trị giá 66.000.000 đồng (sáu mươi sáu triệu đồng).

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặt khác quá trình điều tra bị cáo đã đầu thú. Vì vậy, Nguyễn Đình H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có việc làm ổn định, kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này, Nguyễn Đình H sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 36B5-386.73 làm phương tiện đi trộm cắp,

nhưng chiếc xe trên là của ông Nguyễn Văn N, ông N cho chị Nguyễn Thị L (là con gái H) mượn để đi làm, khi H dùng chiếc xe trên để đi trộm cắp thì chị L và ông N đều không biết. Vì vậy, hành vi của ông N và chị L không cấu thành tội phạm.

[4] Về tang vật vụ án: Các tài sản H trộm cắp gồm: 01 (một) máy toàn đạc điện tử, nhãn hiệu Nikon, màu trắng xanh, có vỏ hộp màu da cam, đã qua sử dụng, kiểu “K 5”, số máy D500580 và 01 (một) cục pin máy nhãn hiệu Li-ion, thông số 3.6V 6.7Ah 24.12Wh, sản xuất tại Malaysia đã trả lại cho đại diện bị hại, nên không xét.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 36B5-386.73, Nguyễn Đình H sử dụng làm phương tiện để trộm cắp. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của chiếc xe không biết H dùng xe để sử dụng vào mục đích trộm cắp, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Tiêu hủy: 01 (một) mũ cối màu xanh; 01 (một) đôi giày, có chữ Asia, màu trắng, đen, xanh có đế màu vàng ; 01 (một) áo dài tay màu xanh bộ đội có cổ (dạng áo bay); 01 (một) quần dài màu ghi, đều đã qua sử dụng, là trang phục mà bị can sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo pháp luật của bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c, khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; Điều 21, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tiểu mục 1, mục I danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo nghị quyết 326.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H 03 (ba) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/3/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

Về tang vật vụ án: Tiêu hủy 01 (một) mũ cối màu xanh; 01 (một) đôi giày, có chữ Asia, màu trắng, đen, xanh có đế màu vàng ; 01 (một) áo dài tay màu xanh bộ đội có cổ (dạng áo bay); 01 (một) quần dài màu ghi, đều đã qua sử dụng. Các tang vật này hiện đang quy trữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Triệu Sơn theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 15/7/2022.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- THA huyện Triệu Sơn
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL và NV liên quan.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy

